

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 03/2019/QĐST-VDS

Bình Thủy, ngày 09 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v xét miễn giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp
ngân sách nhà nước.**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hà.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BT tham gia phiên họp:
Ông Nguyễn Ngọc Phổ - Kiểm sát viên.**

Ngày 09 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận BT mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 73/2019/TLST-VDS ngày 25 tháng 4 năm 2019 về việc xét miễn giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu, nộp ngân sách nhà nước theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 145/2019/QĐST-TA ngày 25 tháng 4 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- **Đại diện Chi cục Thi hành án dân sự quận BT tham gia phiên họp:
Bà Trần Thị Gương - Chấp hành viên.**

Yêu cầu xét miễn giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu, nộp ngân sách nhà nước của bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1970. Địa chỉ: 482/31A đường Cách mạng tháng tám, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận BT, thành phố CT.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Căn cứ Bản án số 200/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2002 của Tòa án nhân dân tỉnh CT. Trong đó phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L số tiền 5.000.000 đồng và án phí hình sự sơ thẩm bị cáo nộp 50.000 đồng. Căn cứ Quyết định ủy thác thi hành án số 16/QĐ-THA.08 ngày 25.02.2008 của Thi hành án dân sự thành phố CT và Quyết định thi hành án chủ động số 630/QĐ.THA ngày 02/5/2008 của Chi cục Thi hành án dân sự quận BT. Qua xác minh điều kiện thi hành án của bà Nguyễn Thị Ngọc L thì bà L không có đăng ký thường trú tại

địa chỉ 482/31A đường Cách mạng tháng tám, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận BT, thành phố CT. Nhà đất tại địa chỉ trên là bà L thuê để ở, hiện nay đã trả lại cho chủ sở hữu, tại địa phương bà L không có bất cứ tài sản gì có giá trị để thi hành án. Hiện nay bà L đã bỏ địa phương đi đâu, làm gì chính quyền địa phương không rõ.

Do đó, Chi cục Thi hành án dân sự quận BT đề nghị Viện kiểm sát nhân dân quận BT có văn bản đề nghị Tòa án xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu, nộp ngân sách nhà nước của bà Nguyễn Thị Ngọc L.

Tại phiên họp hôm nay.

Đại diện Chi cục thi hành án dân sự quận BT, thành phố CT giữ nguyên đề nghị xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu, nộp ngân sách nhà nước của bà Nguyễn Thị Ngọc L vì bà L không còn sinh sống tại địa phương, không sở hữu tài sản nào ở địa phương, bà L đã được một lần xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với số tiền án phí 50.000 đồng, gia đình bà L đã nộp thay một phần nghĩa vụ thi hành án cho bà L, hiện nay bà L không có đủ điều kiện thi hành án;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BT, thành phố CT thống nhất với đề nghị của đại diện Chi cục thi hành án dân sự quận BT. Đề nghị Tòa án miễn số tiền còn lại là 4.950.000 đồng thu, nộp ngân sách nhà nước đối với bà Nguyễn Thị Ngọc L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người đề nghị và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận BT nhận định:

Theo Bản án số 200/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2002 của Tòa án nhân dân tỉnh CT. Trong đó phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L số tiền 5.000.000 đồng và án phí hình sự sơ thẩm bị cáo nộp 50.000 đồng.

Căn cứ Quyết định ủy thác thi hành án số 16/QĐ-THA.08 ngày 25.02.2008 của Thi hành án dân sự thành phố CT, Quyết định thi hành án chủ động số 630/QĐ.THA ngày 02/5/2008 của Chi cục Thi hành án dân sự quận BT.

Qua xác minh điều kiện thi hành án của bà Nguyễn Thị Ngọc L thì bà L không có đăng ký thường trú tại địa chỉ 482/31A đường Cách mạng tháng tám, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận BT, thành phố CT. Nhà đất tại địa chỉ trên là bà L thuê để ở, hiện nay đã trả lại cho chủ sở hữu, tại địa phương bà L không có bất cứ tài sản gì có giá trị để thi hành án. Hiện nay bà L đã bỏ địa phương đi đâu, làm gì chính quyền địa phương không rõ. Bà L đã được miễn nghĩa vụ thi hành án đối với số tiền nộp án phí hình sự sơ thẩm là 50.000 đồng theo Quyết định số 37/2009/VDS-ST ngày 04/9/2009, người thân bà L cũng nộp thay bà L một phần khoản thu nộp ngân sách nhà nước.

Chi cục Thi hành án dân sự quận BT đã có đề nghị số 68/CCTHADS ngày 01/4/2019 đề nghị Viện kiểm sát nhân dân quận BT có văn bản đề nghị Tòa án xem xét miễn số tiền phải nộp còn lại là 4.950.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Ngọc L theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 61 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014.

Ngày 10/4/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận BT có văn bản số 59/VKS trong đó đề nghị miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu, nộp ngân sách nhà nước của bà Nguyễn Thị Ngọc L.

Xét thấy, căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 61 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014 và Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15 tháng 9 năm 2015 của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân Tối cao và Viện kiểm sát nhân dân Tối cao về việc hướng dẫn việc miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu, nộp ngân sách nhà nước thì trường hợp của bà Nguyễn Thị Ngọc L hiện nay không còn ở địa phương, không có tài sản để thi hành án, gia đình bà L đã nộp thay bà L một phần khoản thu nộp ngân sách nhà nước, bà L đã được miễn phần án phí do không có điều kiện thi hành án, đã hết thời hạn 05 năm kể từ ngày Thi hành án dân sự quận BT ban hành Quyết định thi hành án chủ động số 630/QĐ-THA ngày 02/5/2008 đối với số tiền thu, nộp ngân sách nhà nước của bà Nguyễn Thị Ngọc L nhưng bà L không có điều kiện thi hành án.

Do đó, đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận BT và Chi cục Thi hành án dân sự quận BT là có cơ sở chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

- Điều 370, Điều 371 và Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Điểm b Khoản 2 Điều 61, Điều 63 và Điều 64 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);
- Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15 tháng 9 năm 2015 của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân Tối cao và Viện kiểm sát nhân dân Tối cao về việc hướng dẫn việc miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu, nộp ngân sách nhà nước.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đề nghị của Chi cục thi hành án dân sự quận BT về việc miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu, nộp ngân sách Nhà nước của bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1970. Địa chỉ: 482/31A đường Cách mạng tháng tám, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận BT, thành phố CT.

Bà Nguyễn Thị Ngọc L được miễn nộp số tiền còn lại là 4.950.000 đồng (*Bốn triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng*) theo Bản án số 200/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2002 của Tòa án nhân dân tỉnh CT và Quyết định thi hành

án chủ động số 630/QĐ.THA ngày 02/5/2008 của Chi cục Thi hành án dân sự quận BT

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự không phải nộp lệ phí.

3. Quyết định miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án của Tòa án có thể bị Viện kiểm sát kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSNDQ BT;
- TANDTP CT;
- THADSQ BT;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Hà

